

### 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Cụ thể như sau:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa</b>		
1.1. Phạm vi cung cấp	Cung cấp đầy đủ chủng loại hàng hoá theo biểu phạm vi cung cấp hàng hoá.	<b>Đạt</b>
	Cung cấp không đầy đủ chủng loại hàng hoá theo biểu phạm vi cung cấp hàng hoá	<b>Không đạt</b>
1.2. Đặc tính (quy cách), thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đáp ứng 100% các yêu cầu tại Chương V E-HSMT: Có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo hàng hóa chào thầu đầy đủ và bằng hoặc cao hơn hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT.</li><li>- Danh mục hàng hóa chào thầu phải cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất ... theo qui định tại Mẫu số 10B</li><li>- Có bảng so sánh tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật hàng hóa mời thầu và hàng hóa chào thầu.</li><li>- Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh bao gồm: Có đầy đủ catalogue. Catalogo là</li></ul>	<b>Đạt</b>

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

	<b>Nội dung đánh giá</b>	<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	<p>tài liệu hỗ trợ minh chứng cho sản phẩm. Do đó, catalogue phải đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin để bên mời thầu có thể đánh giá tính phù hợp với yêu cầu kỹ thuật được nêu trong hồ sơ mời thầu. Catalogue (catalo) được hiểu là tài liệu kỹ thuật do nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp phát hành, nhằm giới thiệu thông tin chi tiết về sản phẩm hoặc hàng hóa, bao gồm: Tên, mã sản phẩm; Thông số kỹ thuật; Tính năng sử dụng; Hình ảnh minh họa; Xuất xứ, thương hiệu, Tiêu chuẩn kỹ thuật đi kèm”. Hình ảnh đảm bảo đúng sản phẩm mà nhà thầu chào dự thầu, chất lượng hình ảnh rõ nét, Catalogue phải chính xác với Catalogue được nhà sản xuất công bố chính thức (trên website hoặc các hình thức khác). Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài: Bản gốc và phải kèm theo bản dịch tiếng Việt của cơ sở dịch thuật hợp pháp hoặc bản dịch tiếng Việt được đóng dấu xác nhận của Nhà sản xuất.</p> <p>* Lưu ý: Đặc tính, tính năng, chức năng thông số kỹ thuật của thiết bị căn cứ vào mã hàng hóa mà nhà thầu ghi trong E-HSDT để đánh giá theo các tiêu chí đánh giá như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tài liệu làm căn cứ đánh giá: các tài liệu (nếu có) (như catalogue,...) của thiết bị từ website chính thức của nhà sản xuất tại thời điểm đánh giá E-HSDT.</li> <li>+ Trường hợp trên website của nhà sản xuất không có tài liệu của thiết bị dự thầu trong E-HSDT thì căn cứ theo tài liệu kèm theo E-HSDT để đánh giá.</li> <li>+ Trường hợp đặc tính, tính năng, chức năng thông số kỹ thuật của thiết bị ghi trong E-HSDT có nội dung khác với đặc tính, tính năng, chức năng thông số kỹ thuật của thiết bị của tài liệu trên website</li> </ul>	

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	<p>của nhà sản xuất thì tài liệu trên website của nhà sản xuất là căn cứ để đánh giá thiết bị đó.</p> <p>+ Nhà thầu tham dự thầu có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin tài liệu kèm theo E-HSDT khi nộp E-HSDT so với tài liệu trên website chính thức của nhà sản xuất.</p> <p>+ Trường hợp cần thiết Chủ đầu tư sẽ xác nhận từ Nhà sản xuất hoặc nhà phân phối chính hãng được ủy quyền để đảm bảo thiết bị Nhà thầu chào thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>- Có bản cam kết của nhà thầu về cung cấp hàng hóa mới 100%, thời điểm sản xuất hàng hoá trong vòng 06 tháng kể từ ngày đóng thầu.</p>	
	- Không đáp ứng các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>2. Tính hợp lệ của hàng hoá</b>		
Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hoá.	<p>Cung cấp đầy đủ các loại giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu tại E-CDNT 10.8</p> <p>Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu, model, tình trạng và năm sản xuất của từng loại hàng hóa dự thầu.</p>	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>3. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
3.1 Kế hoạch tổ chức cung cấp hàng hóa.	<p>Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế. Cụ thể như sau:</p> <p>a) Biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa đúng theo tiến độ cung cấp.</p> <p>b) Biện pháp vận chuyển, bảo đảm chất lượng:</p> <p>- Có thuyết minh phương án vận chuyển đến lắp đặt, phương tiện vận chuyển đến lắp đặt.</p>	<b>Đạt</b>

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của hàng hóa trong quá trình vận chuyển.</li> <li>c) Biện pháp lắp đặt:               <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu có hợp lý về biện pháp thi công lắp đặt tại công trường</li> </ul> </li> <li>d) Biện pháp Kiểm tra, nghiệm thu.</li> </ul>	
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
3.2 Bảo hành, bảo trì:	<p>Có cam kết bảo hành hàng hóa theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu phải có quy trình, phương án, kế hoạch bảo hành, bảo trì, xử lý sự cố cụ thể, rõ ràng.</li> <li>- Nhà thầu có cam kết thu hồi, đổi trả hàng trong trường hợp hàng hoá đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, không sử dụng được hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu. (Có cam kết bằng văn bản đính kèm có ký tên đóng dấu nhà thầu)</li> <li>- Thời gian bảo hành: theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.</li> <li>- Bảo trì miễn phí: theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>4. Tiến độ cung ứng.</b>		
Tiến độ cung cấp hàng hóa.	<p>Nhà thầu có cam kết.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cam kết hàng hóa được vận chuyển, giao hàng đến địa điểm và thời gian theo yêu cầu của chủ đầu tư.</li> <li>- Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT. Tổng thời gian thực hiện đáp ứng theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT, trong đó phải thể hiện rõ:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thời gian cung ứng hoặc sản xuất hàng hóa và tập kết đến nơi lắp đặt.</li> </ul> </li> </ul>	<b>Đạt</b>

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	+ Thời gian thi công và lắp đặt. + Thời gian nghiệm thu bàn giao.	
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>5. Uy tín của nhà thầu.</b>		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 03 năm gần đây, tính từ thời điểm đóng thầu.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu.</li> <li>- Nhà thầu tham gia dự thầu không vi phạm dẫn đến bị tịch thu bảo lãnh dự thầu hoặc bảo lãnh thực hiện hợp đồng.</li> <li>- Nhà thầu không vi phạm về gian lận (như kê khai không trung thực hoặc làm giả hồ sơ ...) trong đấu thầu dẫn đến bị xử phạt hoặc không đang trong thời gian bị cấm đấu thầu ở bất kỳ địa phương nào trên toàn quốc.</li> <li>- Nhà thầu không có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.</li> <li>- Nhà thầu phải có cam kết các yêu cầu trên bằng văn bản đính kèm và có đóng dấu của người đại diện.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>6. Các yếu tố về điều kiện thương mại</b>		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cam kết cung cấp đủ số lượng, đảm bảo chất lượng hàng hóa theo đúng giá trúng thầu.</li> <li>- Cam kết bàn giao hàng hóa đúng theo yêu cầu, hướng dẫn sử dụng để đảm bảo hiệu quả, chất lượng, an toàn cho người sử dụng.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết theo yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>7. Các yếu tố cần thiết khác</b>		

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
Khả năng đáp ứng yêu cầu về kinh doanh	Có các cam kết theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	<b>Đạt</b>
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Không đạt”.	<b>Không đạt</b>